

Số: 45/KH-UBND

Gò Dầu, ngày 29 tháng 3 năm 2018

KẾ HOẠCH

Kế hoạch chuyển đổi vị trí công tác đối với công chức trên địa bàn huyện Gò Dầu năm 2018

Thực hiện Quyết định số 1456/QĐ-UBND ngày 02/12/2016 của huyện Gò Dầu về ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Quy định danh mục các vị trí công tác và thời hạn định kỳ chuyển đổi vị trí công tác đối với cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn huyện Gò Dầu.

Ủy ban nhân dân huyện Gò Dầu xây dựng Kế hoạch chuyển đổi vị trí công tác đối với công chức trên địa bàn huyện năm 2018 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Thực hiện chuyển đổi vị trí công tác công chức thuộc các danh mục chuyển đổi theo quy định nhằm phòng ngừa tham nhũng, tiêu cực trong các cơ quan, đơn vị của Nhà nước.

2. Yêu cầu của việc chuyển đổi vị trí công tác

- Việc chuyển đổi vị trí công tác phải được thực hiện công khai minh bạch, khoa học và hợp lý, không gây mất đoàn kết nội bộ, không xáo trộn hoạt động và không ảnh hưởng đến việc tăng, giảm biên chế của cơ quan, đơn vị.

- Việc chuyển đổi vị trí công tác không được thực hiện trái với chuyên môn, nghiệp vụ đang đảm nhiệm hoặc phụ trách của công chức.

- Công chức được chuyển đổi vị trí công tác phải chấp hành nghiêm quyết định của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện và người đứng đầu cơ quan, đơn vị có thẩm quyền.

- Nghiêm cấm việc lợi dụng các quy định về định kỳ chuyển đổi vị trí công tác đối với công chức vì mục đích vụ lợi hoặc để trù dập công chức.

II. NỘI DUNG VÀ HÌNH THỨC ĐỊNH KỲ CHUYỂN ĐỔI VỊ TRÍ CÔNG TÁC

1. Nội dung định kỳ chuyển đổi vị trí công tác

- Định kỳ chuyển đổi vị trí công tác từ bộ phận này sang bộ phận khác cùng chuyên môn, nghiệp vụ trong từng cơ quan, tổ chức, đơn vị hoặc giữa các lĩnh vực, địa bàn khác trong toàn huyện.

- Định kỳ chuyển đổi vị trí công tác giữa các cơ quan, đơn vị trong phạm vi quản lý của cơ quan, tổ chức và đơn vị quy định tại Khoản 1 Điều 2 Nghị định số 158/2007/NĐ-CP ngày 27/10/2007 của Chính phủ.

2. Hình thức định kỳ chuyển đổi vị trí công tác

- Định kỳ chuyển đổi vị trí công tác chỉ được thực hiện bằng việc ban hành quyết định điều động, bố trí cán bộ, công chức, viên chức.

- Việc chuyển đổi vị trí công tác theo định kỳ phải được niêm yết công khai, minh bạch và thông báo đến Thủ trưởng cơ quan, đơn vị; Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, thị trấn; công chức biết trước khi ban hành quyết định 30 ngày.

- Đối với các cơ quan, tổ chức, đơn vị chỉ có một vị trí trong danh mục định kỳ chuyển đổi vị trí công tác, mà vị trí này có yêu cầu chuyên môn, nghiệp vụ khác với các vị trí khác của cơ quan, tổ chức, đơn vị đó thì việc chuyển đổi vị trí công tác do người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị sử dụng công chức đề nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện xem xét, quyết định.

III. THỜI HẠN, THỜI GIAN THỰC HIỆN VÀ CÁC VỊ TRÍ PHẢI CHUYỂN ĐỔI VỊ TRÍ CÔNG TÁC

1. Đối tượng áp dụng

Công chức không giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý đang công tác ở các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân huyện và Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn.

2. Thời hạn định kỳ chuyển đổi công tác

Thời hạn chuyển đổi vị trí công tác là từ 02 năm (đủ 24 tháng) đến 05 năm (đủ 60 tháng) theo đặc thù của từng ngành, lĩnh vực.

3. Thời gian thực hiện

Định kỳ chuyển đổi vị trí công tác đối với công chức quy định tại kế hoạch này áp dụng trong năm 2018.

4. Các vị trí công tác trong lĩnh vực cần phải chuyển đổi

- Danh mục các vị trí công tác trong lĩnh vực cần phải chuyển đổi thực hiện theo mục II của Quyết định số 1456/QĐ-UBND ngày 02/12/2016 của huyện Gò Dầu.

- Đối với cấp xã trong năm 2018 thực hiện chuyển đổi vị trí công tác ở chức danh công chức Địa chính - Nông nghiệp (Đô thị) - Xây dựng và Môi trường: Dự kiến chuyển đổi vị trí công tác 03 trường hợp.

(Đính kèm danh sách chuyển đổi vị trí công tác).

Ngoài ra, có thể xem xét chuyển đổi vị trí công tác trong nội bộ đối với chức danh Tư pháp - Hộ tịch khi cần thiết.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Thủ trưởng các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân huyện và Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn

- Tổ chức triển khai, quán triệt sâu mục đích, ý nghĩa và nội dung của Nghị định số 158/2007/NĐ-CP của Chính phủ, Nghị định số 150/2013/NĐ-CP của Chính phủ, Quyết định số 1261/QĐ-UBND của Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh

và Kế hoạch này để đội ngũ công chức, viên chức trong các cơ quan, đơn vị, địa phương biết và thực hiện.

- Lập kế hoạch chuyển đổi vị trí công tác đối với các công chức chuyển đổi trong nội bộ cơ quan, đơn vị.


- Tổ chức rà soát, tổng hợp, lập danh sách công chức theo quy định phải chuyển đổi vị trí công tác nhưng không chuyển đổi được trong nội bộ cơ quan để thực hiện chuyển đổi từ cơ quan này sang cơ quan khác gửi về Ủy ban nhân dân huyện (qua Phòng Nội vụ).

- Tổ chức và tạo điều kiện thuận lợi cho cán bộ, công chức, viên chức bàn giao công việc trong thời hạn từ 01 ngày đến 05 ngày làm việc trước khi bắt đầu thực hiện chuyển đổi vị trí công tác theo quyết định điều động của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện.

2. Phòng Nội vụ huyện

- Tham mưu Ủy ban nhân dân huyện tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả kế hoạch này.

- Chủ trì phối hợp với các cơ quan liên quan, Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn hướng dẫn tổ chức thực hiện kế hoạch này; tham mưu Ủy ban nhân dân huyện tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện trong năm gửi về Sở Nội vụ theo quy định.

Trong quá trình triển khai tổ chức thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, đề nghị các cơ quan, đơn vị, Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn báo cáo về Ủy ban nhân dân huyện (qua Phòng Nội vụ) để xem xét, giải quyết kịp thời. 

Nơi nhận: 

- Sở Nội vụ TN;
- Các cơ quan, đơn vị huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- Lưu: VP.HĐND và UBND huyện.

CHỦ TỊCH




Hà Văn Cung

DANH SÁCH CHỨC DANH CÔNG CHỨC CHUYÊN ĐỘI VỊ TRÍ CÔNG TÁC 2018

(Kèm theo Kế hoạch số 45/KH-UBND ngày 29/3/2018 của UBND huyện Gò Dầu)

TT	Đơn vị công chức đang công tác	Đơn vị công chức chuyên đến	Họ và tên	Ngày tháng, năm sinh			Trình độ			Chỗ ở hiện nay (ghi rõ áp hoặc khu phố, xã, thị trấn)	Ngày tháng năm được tuyển dụng	Ngày tháng năm giữ chức danh hiện tại	Thời gian giữ vị trí ở chức danh công tác hiện tại (tính đến 31/3/2018)	Ngạch, bậc, hệ số lương			Đảng ủy viên
				Nam	Nữ	Học vấn	Chuyên môn	Trình độ đào tạo	Ngành đào tạo					Ngạch	Hệ số lương hiện hưởng	Thời gian hiện hưởng	
A	B		1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13		
1	UBND xã Phước Trạch	UBND xã Thanh Phước	Đỗ Mạnh Toàn	1983		TN12	Kỹ sư TC	Nông nghiệp QLĐĐ	Khu phố Rạch Sơn, Thị trấn Gò Dầu	01/10/2004	01/10/2004	13n6th	CV	3,00	01/6/2017	X	
2	UBND xã Thanh Phước	UBND xã Bàu Đôn	Trần Duy Khánh	1981		TN 12	TC	QLĐĐ	Ấp 4, xã Bàu Đôn	01/10/2004	01/10/2004	13n6th	CS	2,86	01/10/2016		
3	UBND xã Bàu Đôn	UBND xã Phước Trạch	Lê Quang Quý	1979		TN12	DH	Địa chính	Ấp Suối Cao B, Phước Đông	07/2001	10/2004	13n6th	CV	3,00	01/6/2017	X	